

Soạn bài các phương châm hội thoại (tiết 1)

Author : hanoi

Soạn bài các phương châm hội thoại (tiết 1)

Hướng dẫn

I. Phần bài học.

Câu 1. Khi An hỏi “học bơi ở đâu” mà Ba trả lời “ở dưới nước” thì câu trả lời chưa đáp ứng điều mà An cần biết. Câu trả lời của Ba không mang đầy đủ nội dung thông tin mà An cần biết. Vì trong nghĩa của từ “bơi” đã có thông tin “ở dưới nước” (Bơi hoạt động di chuyển trong nước hoặc trên mặt nước bằng cử động của cơ thể). Điều An muốn biết là một địa điểm nào đó trong bể bơi, sông, hồ, biển... với câu hỏi của An, Ba có thể trả lời là:

-Mình học bơi ở Hồ Tây.

Từ đây, có thể rút ra được bài học: Khi nói câu nói phải có nội dung đúng với yêu cầu của giao tiếp, không nên nói ít hơn những gì mà giao tiếp đòi hỏi.

Câu 2. Truyện gây cười vì các nhân vật nói nhiều hơn những gì cần nói. Lẽ ra anh “lợn cưới” chỉ cần hỏi: “Bác có thấy con lợn nào chạy qua đây không?” và anh “áo mới” chỉ cần trả lời “tôi chẳng thấy con lợn nào chạy qua đây cả”.

Như vậy, khi giao tiếp ta cần phải tuân thủ yêu cầu: Không nên nói nhiều hơn những gì cần nói.

Truyện cười này phê phán tính nói khoác. Qua câu chuyện có thể thấy một điều cần tránh trong giao tiếp: Không nên nói những điều mà mình tin là không đúng sự thật.

Phần luyện tập.

Câu 1.

a.Trâu là một loài gia súc nuôi ở nhà. Câu này thừa “nuôi ở nhà” bởi vì từ “gia súc” đã hàm chứa “thú nuôi trong nhà”.

b.Én là một loài chim có hai cánh. Câu này thừa tổ hợp từ «có hai cánh" vì tất cả các loài chim đều có hai cánh.

Câu 2.

Tài liệu chia sẻ tại <https://baivanhay.com>

a.Nói có căn cứ chắc chắn là: nói có sách, mách có chứng.

b. Nói sai sự thật một cách cố ý nhằm che giấu điều gì đó là: nói dối.

c. Nói một cách hú họa, không có căn cứ là: nói mò.

d. Nói nhảm nhí, vu vơ là: nói nhăng nói cuội.

e. Nói khoác lác, làm ra vẻ tài giỏi... là: nói trạc.

Các từ ngữ này điều chỉ những cách nói tuôn thủ hoặc vi phạm phương châm hội thoại về chất.

Câu 3. Câu hỏi "Rồi có nuôi được không?" của người nói đã không tuân thủ phương châm hội thoại về lượng. Bởi vì nội dung câu hỏi đối với cuộc đối thoại là thừa, không cần thiết. Trong câu trả lời của người bạn trước đó đã hàm chứa nghĩa đầy đủ, chính xác của câu trả lời cho điều người hỏi muốn biết.

Câu 4.

a. Đôi khi người nói phải dùng những cách diễn đạt như: như tôi được biết tôi tin rằng ; nếu tôi không lầm thì ; tôi nghe nói ; theo tôi nghĩ ; hình như là....

Để đảm bảo tuân thủ phương châm hội thoại về chất. Người nói phải dùng những cách nói trên nhằm bảo cho người nghe biết tính xác thực của nhận định hay thông tin mà mình đưa ra chưa được kiểm chứng.

b. Phương châm về lượng đòi hỏi khi giao tiếp cần nói cho có nội dung, nội dung của lời nói phải đúng như yêu cầu giao tiếp, không thiếu, không thừa. Khi nói một điều mà người nói nghĩ là người nghe biết rồi thì người nói đã không tuân thủ phương châm về lượng. Song thực tế, trong giao tiếp, đôi khi để nhấn mạnh ý, hay chuyển ý, dẫn ý, người nói cần nhắc lại một nội dung nào đó đã nói hay giả định là mọi người đã biết. Những cách nói này nhằm để đảm bảo phương châm về lượng.

Câu 5.

- Ăn đơm nói đặt: nói theo cách vu khống, đặt điều, bịa chuyện cho người khác.

- Ăn óc nói mò: nói không có căn cứ.

- Ăn không nói có: nói theo cách vu khống, bịa đặt.

- Cãi chày cãi cối: cố tranh cãi, nhưng không có lý lẽ thuyết phục, đúng đắn.

- Khua môi múa mép: nói ba hoa, khoác lác.

Tài liệu Nói dối, nói chược, nói lằng nhằng linh tinh, không xác thực.

-Hứa hươu hứa vượn: hứa hẹn lấy lòng nhưng không thực hiện.

Những thành ngữ trên đều chỉ những cách nói, nội dung nói không tuân thủ phương châm về chất. Đó là những điều tối kị trong giao tiếp mọi người cần tránh.